

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 140/2026/HS-ST
Ngày: 20 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng.

Thẩm phán: Ông Bùi Đức Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hồ Văn Cẩm.
- Ông Nguyễn Đình Cường.
- Bà Đặng Thị Huệ Tú.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Cao Đoàn Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 217/2026/HSST ngày 13/2/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1353/2026/QĐXXST-HS ngày 04/3/2026 đối với bị cáo:

Hoàng Tấn L; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Căn cước công dân số: S1; Nơi thường trú: A1 ấp A, xã T, huyện H (nay là xã B), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 08/12; Họ tên cha Hoàng Tấn C; Họ tên mẹ: Võ Thị T; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con;

- Tiền án: Ngày 12/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2022/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 04/01/2023. Thi hành xong phần án phí ngày 01/4/2024.

- Tiền sự: Ngày 22/12/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 513/2023/QĐ-TA.

- Nhân thân: Ngày 11/6/2018, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 15 tháng do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 293/QĐ-TA.

- Bị bắt tạm giam ngày 05/6/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Hóc Môn - Trại tạm giam Số 2- Công an thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

- *Người bào chữa:*

Ông Nguyễn Tuấn N là luật sư của Công ty Luật TNHH H thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Hoàng Tấn L (có mặt).

- *Bị hại:*

Ông Nguyễn Ngọc H; Sinh năm: 1997.

Địa chỉ: A2, khu phố K, phường T1, Quận Q (nay là phường T1), Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/8/2023, Nguyễn Ngọc H cùng với một số bạn ngoài xã hội gồm: Nguyễn Dịp Thanh T, Lê Hoàng Dur P, Nguyễn Tấn S và Hoàng Tấn L cùng ăn và uống bia với nhau tại quán ốc “S” địa chỉ số A3 đường S, Ấp A4, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngồi ăn uống đến khoảng 02 giờ ngày 16/8/2023, H thấy L sang ngồi uống bia với bạn bè ở bàn kế bên đã lâu mà không thấy quay về lại nên H nói lớn tiếng với L *“Mày có về nhậu không, không thì anh em tao về”*, nghe vậy L quay lại bàn ngồi với H, P, S và T. Trong lúc ngồi ăn uống thì H tiếp tục nói với L rằng *“Mày không tôn trọng anh em tao thì tao đâm mày luôn. Mày tôn trọng mấy đứa đó hơn anh em tao phải không, ĐM mày”*, L hỏi lại rằng *“Mày nói chuyện với ai”* và H trả lời *“Tao nói chuyện với mày đó”*, nghe vậy L tức giận nhưng không làm gì và tiếp tục ngồi ăn uống.

Khi ngồi uống bia L phát hiện có 01 cây kéo bằng kim loại dài khoảng 15 cm dùng cắt hải sản, thịt nướng để trong khay ống đựng dưa muống ở bàn kế bên của quán ốc “S” nên L lấy cây kéo nhét vào trong túi quần sau bên phải rồi ngồi uống bia tiếp với ý định khi nào có điều kiện sẽ dùng kéo đâm L.

Cả nhóm tiếp tục ngồi uống bia đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, L bất ngờ đứng dậy đi vòng ra phía sau lưng H (tư thế H đang ngồi), L dùng tay trái nắm tóc giữ đầu H lại còn tay phải rút cây kéo trong túi quần ra (kéo chụm hai lưỡi lại thành một mũi nhọn) *đâm liên tục khoảng 06 đến 07 nhát vào vùng mắt bên phải, vùng trán bên phải, vùng đầu bên trái, vùng cổ vai và vùng cánh tay phải của H*. H bị đâm bất ngờ trong tư thế ngồi không phản ứng chống trả gì được mà chỉ bỏ chạy ra ngoài đường S.

Ngay sau đó, L chạy ra đường S đến chỗ H đứng, tiếp tục xảy ra cự cãi, xô xát với H, L tiếp tục cầm cây kéo trên tay phải đâm 01 cái trúng vào vùng mắt phải của H gây thương tích. Vụ việc được mọi người xung quanh đến can ngăn, H được T với S đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu. L bỏ đi về, trên đường đi đã vứt bỏ cây kéo không nhớ nơi nào nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không thu hồi được.

Ngày 16/8/2023, anh Nguyễn Ngọc H1 (là em của Nguyễn Ngọc H) đến Công an xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn trình báo vụ việc.

Ngày 21/8/2023, Nguyễn Ngọc H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Hoàng Tấn L.

Ngày 05/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành bắt bị can Hoàng Tấn L để điều tra xử lý.

Kết luận giám định

Tại Bản kết luận giám định số 760/KLTTCT-TTPY.2024 ngày 14/02/2025 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích của Nguyễn Ngọc H, như sau:

- Kết quả chính: Vết thương mi góc ngoài mắt phải gây rách đứt da, rách củng mạc phôi pha lê thể, xuất huyết tiền phòng, đồng tử méo 4 mm, phản xạ ánh sáng giảm đã được điều trị khâu bảo tồn nhãn cầu hiện còn: Một sẹo mi góc ngoài kích thước 1,5 x 0,1 cm. Tổn thương dính mong mắt, bong võng mạc, teo nhãn, thị lực sau chỉnh kính sáng tối dương tính, đã khâu củng mạc. Có tỷ lệ 38%. Vết thương mi góc trong mắt phải gây rách đứt da, đứt lệ quản trên đã được điều trị hiện còn một sẹo kích thước 0,5 x 0,1 cm, ổn định. Có tỷ lệ 10%. Đa vết thương phần mềm đã được điều trị hiện còn các sẹo tại: Vùng trán phải ngoài tóc kích thước 0,3 x 0,1 cm. Có tỷ lệ 03%. Vùng thái dương trước tai phải kích thước 0,8 x 0,1 cm. Có tỷ lệ 03%. Vùng thái dương chẩm trái kích thước 0,5 x 0,2 cm. Có tỷ lệ 01%. Vùng bả vai phải kích thước 0,9 x 0,1 cm. Có tỷ lệ 01%. Vùng bả vai trái kích thước 1,5 x 0,3 cm. Có tỷ lệ 01%. Vùng mặt trước 1/3 trên cánh tay phải kích thước 0,3 x 0,3 cm. Có tỷ lệ 01 %.

- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Ngọc H tại thời điểm *giám định là 49%*, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Tất cả thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh tác động gây ra. Không nguy hiểm đến tính mạng. Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định về cổ tạt.

Tại Bản kết luận giám định số 1259/KI-KTHS ngày 07/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh giám định các đoạn video ghi nhận hình ảnh Hoàng Tấn L cầm hung khí đâm Nguyễn Ngọc H gây thương tích vào ngày 16/8/2023 như sau: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt gép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video cần giám định. Đã trích xuất hình ảnh trong tập tin video cần giám định ra bản ảnh. Nội dung chi tiết thể hiện trong phụ lục gửi đính kèm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Hoàng Tấn L đã khai nhận hình vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai của bị can Hoàng Tấn L phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định về thương tích, cùng các tài liệu chứng cứ khách quan khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng thu giữ: 01 USB lưu trữ hình ảnh việc Hoàng Tấn L gây thương tích cho Nguyễn Ngọc H (đính kèm hồ sơ).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Ngọc H yêu cầu bị can Hoàng Tấn L phải bồi thường 330.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Ngọc H yêu cầu bồi thường tiền thuốc chữa trị là 100.000.000 đồng, tiền mất thu nhập 02 năm do sức khỏe bị xâm phạm là 150.000.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 250.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường. Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 611/CT-VKS-P2 ngày 02/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hoàng Tấn L về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 15; Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Tấn L từ 13 năm đến 15 năm tù về tội “Giết người”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Tấn L tranh luận: Luật sư đồng ý về tội danh, điều khoản truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha bị cáo già yếu, tại phiên tòa gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho bị hại. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Luật sư và Kiểm sát viên bảo lưu ý kiến đã trình bày, không tranh luận bổ sung. Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được lỗi lầm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết quả giám định, biên bản ghi lời khai người làm chứng và các biên bản hoạt động điều tra khác cũng như quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 16/8/2023, tại quán ốc “S” địa chỉ số A3 đường S, Ấp A4, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh, xuất phát từ mâu thuẫn trong lúc ngồi ăn uống, Hoàng Tấn L đã dùng cây kéo bằng kim loại có mũi nhọn (là hung khí nguy hiểm) đâm nhiều nhát liên tục vào cơ thể của Nguyễn Ngọc H, gây thương tích 49% (khi H đang trong tư thế ngồi không có khả năng phòng vệ), trong đó có nhiều nhát trúng vào vùng mắt phải, vùng trán phải, vùng thái dương trước tai phải và vùng thái dương chẩm trái là những vùng trọng yếu, ảnh hưởng nguy hiểm cho tính mạng của H. Ngoài ra, lúc bị tấn công H đã bỏ chạy, nhưng L vẫn tiếp tục đuổi theo và dùng kéo đâm tiếp, khi có người khác can ngăn thì L mới dừng lại, thể hiện tính côn đồ, hung hãn khi thực hiện hành vi, việc bị hại Nguyễn Ngọc H không chết là do được đưa đi cấp cứu kịp thời

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Tấn L phạm tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Đáng chú ý, hành vi phạm tội của bị cáo không mang tính bộc phát tức thời mà đã có sự chuẩn bị trước: bị cáo chủ động lấy kéo, cất giấu trong người và chờ thời cơ để tấn công bị hại. Sau khi gây thương tích, bị cáo không dừng lại mà tiếp tục truy đuổi, tấn công bị hại đến cùng. Điều này thể hiện ý thức quyết liệt trong việc thực hiện hành vi phạm tội, tính chất côn đồ, coi thường pháp luật và tính mạng người khác.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo L có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần thiệt hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội chưa đạt nên áp dụng cho bị cáo Điều 57 Bộ luật Hình sự như lời bào chữa của luật sư. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, nên mức hình phạt không thể thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm”. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Ngọc H yêu cầu bị cáo Hoàng Tấn L phải bồi thường số tiền 250.000.000 đồng. Bị cáo L đồng ý bồi thường. Thoả thuận của bị hại và bị cáo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Tại phiên tòa gia đình bị cáo L bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng nên bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại là 230.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ 01 USB lưu trữ hình ảnh việc Hoàng Tấn L gây thương tích cho Nguyễn Ngọc H (đính kèm hồ sơ).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Hoàng Tấn L: 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2025.

2. Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Buộc bị cáo Hoàng Tấn L phải bồi thường số tiền 230.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Ngọc H.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành đầy đủ các khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại theo mức nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi bằng 50% mức lãi suất giới hạn theo quy định tại thời điểm thanh toán, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ 01 USB lưu trữ hình ảnh việc Hoàng Tấn L gây thương tích cho Nguyễn Ngọc H (đính kèm hồ sơ vụ án).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 11.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TPT TAND TC tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- THA-DS; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PV 06 - CA TP. HCM; (1)
- Công an TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Luật sư; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng